

Số: 4133 /SNN - CNTY

Đồng Nai, ngày 05 tháng 10 năm 2020

V/v đăng tải dự thảo Nghị quyết lên  
công thông tin điện tử của UBND tỉnh

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Văn bản số 11590/UBND-THNC ngày 29/9/2020 UBND tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định những nội dung được giao tại các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thành dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024.

Để đảm bảo đúng trình tự, thủ tục trong việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024 lên công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến.

Tài liệu gửi kèm:

1) Dự thảo Tờ trình Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024;

2) Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024;

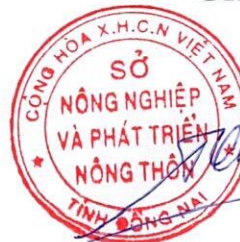
3) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương về hồ sơ dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Các phòng: TCCB, KHTC Sở;
- Lưu: VT, CCCNTY.

**GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Thành Vinh**

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời  
cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024 như sau:

### **I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

**1. Đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai di dời vào vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi theo Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND và Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 13/5/2014 của UBND tỉnh.**

#### **a) Kết quả thực hiện**

Chính sách ban hành nhằm hỗ trợ một phần chi phí cho người dân khi thực hiện di dời các cơ sở vào vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi; Tính đến ngày 31/12/2018 (*thời điểm quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi hết hiệu lực theo Luật Quy hoạch*) không có cơ sở chăn nuôi nào làm hồ sơ đăng ký hỗ trợ do phần lớn các cơ sở chăn nuôi phải di dời đã ngưng chăn nuôi hoặc tự di dời.

#### **b) Những khó khăn, vướng mắc**

- Các cơ sở chăn nuôi thuộc diện phải di dời đã ngưng chăn nuôi do tình hình chăn nuôi những năm qua gặp nhiều khó khăn hoặc một số cơ sở tự chủ động di dời, không đăng ký hỗ trợ chính sách.

- Kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở chăn nuôi khá lớn, tuy nhiên mức hỗ trợ di dời còn thấp so với tổng vốn đầu tư nên các cơ sở chăn nuôi chưa quan tâm đăng ký để được hưởng chính sách hỗ trợ.

- Chỉ hỗ trợ cho các cơ sở di dời vào vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi, tuy nhiên sau khi quy hoạch, giá đất tăng cao nên người dân gặp khó khăn trong việc mua đất để đầu tư dự án.

### **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp về phát triển

chăn nuôi, nhất là trang trại chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, chăn nuôi theo chuỗi liên kết, ứng dụng các khoa học công nghệ vào trong sản xuất và đã đạt được những kết quả rõ rệt cả về hiệu quả sản xuất, quy mô và chất lượng sản phẩm. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi năm 2020 dự ước đạt 22,2 ngàn tỷ đồng, có đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng trưởng chung của ngành, chiếm tỷ trọng khoảng 47% trong cơ cấu tổng giá trị của ngành nông lâm thủy sản, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 – 2020 đạt 4,2%/năm.

Ngành chăn nuôi Đồng Nai phát triển mạnh với hai loại vật nuôi chủ lực là heo và gà; hiện tổng đàn heo khoảng 2,1 triệu con, đàn gà khoảng 23,7 triệu con. Chăn nuôi trong thời gian qua chuyển dịch theo hướng trang trại tập trung quy mô lớn, trong giai đoạn 2016 – 2020 chăn nuôi Heo trang trại từ 69% lên 89%, chăn nuôi gà trang trại từ 89% lên 91%. Sản lượng thịt heo, gia cầm tăng qua các năm, bình quân giai đoạn 2015-2019, sản lượng thịt heo tăng 6.988 tấn/năm, thịt gà 9.859 tấn/ năm.

Định hướng phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh trong giai đoạn 2021 – 2025, tiếp tục xác định chăn nuôi vẫn là ngành chủ đạo và tiếp tục gia tăng tỷ trọng trong cơ cấu giá trị của Ngành. Trong thời gian qua việc quản lý đầu tư phát triển chăn nuôi trên cơ sở quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung đã được UBND tỉnh phê duyệt, tuy nhiên hiện nay quy hoạch đã được bãi bỏ theo quy định của Luật quy hoạch, do đó để quản lý hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đòi hỏi phải có quy định cụ thể, đồng thời theo quy định của điểm h, Khoản 1, Điều 80 Luật chăn nuôi yêu cầu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 11.770 cơ sở chăn nuôi, chủ yếu là chăn nuôi nông hộ nằm trong khu vực các phường, thị trấn, khu dân cư (*chiếm 15,57% tổng số cơ sở chăn nuôi của cả tỉnh*); chăn nuôi nông hộ, nhất là các hộ chăn nuôi trong khu vực nội thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư hiệu quả kinh tế không cao, làm mất mỹ quan đô thị, có nhiều mối nguy mất vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường chăn nuôi ngày càng có nguy cơ ô nhiễm, thường xảy ra dịch bệnh do công tác phòng, chống dịch bệnh ít được người chăn nuôi quan tâm, trong đó có các bệnh (*Cúm gia cầm H5N1, Cúm heo, Xoắn khuẩn, Lao, giun sán,...*) truyền lây từ động vật qua người và từ người sang động vật làm ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe của cộng đồng dân cư; thực hiện khoản 1 Điều 12, điểm h khoản 1 Điều 80 Luật chăn nuôi, HĐND tỉnh sẽ quy định khu vực không được phép chăn nuôi, do đó bắt buộc các cơ sở đang thực hiện chăn nuôi trong khu vực này phải thực hiện di dời để đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Hiện nay chi phí xây dựng chuồng hờ đối với heo thịt khoảng 1,5 triệu đồng/m<sup>2</sup>, gà thịt khoảng 550.000 đồng/m<sup>2</sup> (không tính trang thiết bị, mua hoặc thuê đất); 1 m<sup>2</sup> nuôi được 11,6 con gà, mỗi con heo thịt cần 1,2 m<sup>2</sup>. Như vậy, chi phí xây dựng chuồng trại đối với các quy mô chăn nuôi như sau:

- Chi phí xây dựng chuồng trại chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (*từ 10 đến dưới 30 đơn vị vật nuôi*): hết khoảng 90 triệu đến 270 triệu đồng đối với trại heo (*tuong đương từ 50 đến dưới 150 con heo thịt*); hết khoảng 95 triệu đồng đến dưới 285 triệu đồng đối với trại gà (*tuong đương 2.000 đến dưới 6.000 con gà thịt*).

- Chi phí xây dựng chuồng trại chăn nuôi trang trại quy mô vừa (*từ 30 đến dưới 300 đơn vị vật nuôi*): hết khoảng 270 triệu đến 2.700 triệu đồng đối với trại heo (*tuong đương từ 150 đến dưới 1.500 con heo thịt*); hết khoảng 258 triệu đồng đến 2.850 triệu đồng đối với trại gà (*tuong đương từ 6.000 đến dưới 60.000 con gà thịt*).

- Chi phí xây dựng chuồng trại chăn nuôi trang trại quy mô lớn (*từ 300 đơn vị vật nuôi trở lên*): tối thiểu hết khoảng 2.70. triệu đồng đối với trại heo (*tuong đương từ 1.500 con heo thịt trở lên*); tối thiểu hết khoảng 2.850 triệu đồng đối với trại (*tuong đương từ 60.000 con gà thịt trở lên*).

Khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi, hệ thống chuồng trại cũ hầu như không sử dụng lại được mà phải đầu tư xây dựng mới, tốn kém nhiều chi phí, do đó Nhà nước cần có cơ chế chính sách hỗ trợ cho các cơ sở để giải quyết một phần khó khăn trong quá trình thực hiện di dời.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết là cần thiết.

## **II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết**

### **1. Mục đích**

- Việc ban hành chính sách tại địa phương nhằm bảo đảm thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ di dời đối với các cơ sở đang hoạt động sản xuất trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp với tình hình thực tế địa phương để tổ chức triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển chăn nuôi.

### **2. Quan điểm xây dựng nghị quyết**

- Phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai và các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo đúng quy định pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục.

- Phù hợp với quy định pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Đảm bảo sự công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

## **III. Quá trình xây dựng Nghị quyết**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết

một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh triển khai xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục như sau:

1. UBND tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 9972/TTr-UBND ngày 20/8/2020.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số ...../HĐND-VP ngày .../...../2020.

3. Cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Nông nghiệp và PTNT được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo Nghị quyết) đã gửi lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan, đồng thời thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh 30 ngày để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân. Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến.

4. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết đề nghị Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số ...../SNN- CNTY ngày ...../...../2020.

5. Sở Tư pháp có Văn bản số ....BC-STP ngày..../...../2020 về việc báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số ...../ BC-SNN ngày ...../...../2020.

7. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

8. Ngày ..../.../2020 UBND tỉnh tổ chức cuộc họp để thông qua dự thảo Nghị quyết.

#### **IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Nghị quyết**

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 3 điều:

##### **1. Bố cục**

- Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với các cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024.

- Điều 2. Kinh phí thực hiện

- Điều 3. Tổ chức thực hiện

##### **2. Nội dung cơ bản**

a) Tên gọi của dự thảo Nghị quyết: “Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024”.

b) Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với các cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024 với những nội dung sau đây:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với các cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động sản xuất chăn nuôi trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Mỗi cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết này chỉ được ngân sách tỉnh hỗ trợ một lần. Chính sách quy định tại Khoản 4 Điều này không áp dụng cho các cơ sở chăn nuôi đã được hưởng các chính sách tương tự từ ngân sách Nhà nước. Trong trường hợp cùng nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ từ các chương trình, dự án thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất

b) Địa điểm chăn nuôi di dời đến phải đầy đủ các thủ tục pháp lý và đảm bảo các điều kiện chăn nuôi theo quy định.

c) Nguồn vốn hỗ trợ do ngân sách tỉnh cân đối và vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có).

d) Các cơ sở được ngân sách nhà nước hỗ trợ di dời phải sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

4. Nội dung, mức hỗ trợ và điều kiện, thời gian hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi.

Các cơ sở chăn nuôi thực hiện di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực đến 31/12/2024 sẽ được hỗ trợ chi phí di dời như sau:

- Mức hỗ trợ:

+ Đối với chăn nuôi nông hộ và trang trại quy mô nhỏ được hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi với mức là 4 triệu đồng/cơ sở.

+ Đối với trang trại quy mô vừa và trang trại quy mô lớn được hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi với mức là 6 triệu đồng/cơ sở.

- Điều kiện được hỗ trợ:

+ Các cơ sở chăn nuôi thuộc danh mục phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

+ Có dự án đầu tư chăn nuôi tại địa điểm mới phải đảm bảo quy mô chăn nuôi trang trại quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đáp ứng các khoảng cách an toàn theo quy định hiện hành (Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT).

+ Hoàn tất thủ tục xây dựng chuồng trại, thủ tục về môi trường theo quy định tại địa điểm mới.

b) Hỗ trợ lãi suất vay đầu tư dự án chăn mới.

- Mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay theo hợp đồng vay vốn trong hai năm đầu, 50% lãi suất vốn vay trong năm thứ ba. Mức hỗ trợ không quá 300 triệu đồng đối với trang trại quy mô lớn, 150 triệu đồng đối với trang trại quy mô vừa, 60 triệu đồng đối với trang trại quy mô nhỏ. Mức lãi suất được hỗ trợ theo hợp đồng tín dụng nhưng tối đa không vượt quá lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại từng thời kỳ. Thời gian hỗ trợ lãi suất là thời gian vay thực tế ghi trên hợp đồng tín dụng.

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Các cơ sở chăn nuôi thuộc danh mục phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

+ Có dự án đầu tư chăn nuôi tại địa điểm mới phải đảm bảo quy mô chăn nuôi trang trại quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đáp ứng các khoảng cách an toàn theo quy định hiện hành (Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT).

+ Hoàn tất thủ tục xây dựng chuồng trại, thủ tục về môi trường theo quy định tại địa điểm mới.

- Điều 2. Kinh phí thực hiện

- Điều 3. Tổ chức thực hiện

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1)...; (2)...)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Chánh, Phó chánh VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2020/QN-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

**Đề cương dự thảo  
Nghị quyết**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA.....KỲ HỌP THỨ.....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với các cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2024 với những nội dung sau đây:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với các cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động sản xuất chăn nuôi trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### 3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Mỗi cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết này chỉ được ngân sách tỉnh hỗ trợ một lần. Chính sách quy định tại Khoản 4 Điều này không áp dụng cho các cơ sở chăn nuôi đã được hưởng các chính sách tương tự từ ngân sách Nhà nước. Trong trường hợp cùng nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ từ các chương trình, dự án thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất

b) Địa điểm chăn nuôi di dời đến phải đầy đủ các thủ tục pháp lý và đảm bảo các điều kiện chăn nuôi theo quy định.

c) Nguồn vốn hỗ trợ do ngân sách tỉnh cân đối và vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có).

d) Các cơ sở được ngân sách nhà nước hỗ trợ di dời phải sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

### 4. Nội dung, mức hỗ trợ và điều kiện, thời gian hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi.

Các cơ sở chăn nuôi thực hiện di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực đến 31/12/2024 sẽ được hỗ trợ chi phí di dời như sau:

- Mức hỗ trợ:

+ Đối với chăn nuôi nông hộ và trang trại quy mô nhỏ được hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi với mức là 4 triệu đồng/cơ sở.

+ Đối với trang trại quy mô vừa và trang trại quy mô lớn được hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi với mức là 6 triệu đồng/cơ sở.

- Điều kiện được hỗ trợ:

+ Các cơ sở chăn nuôi thuộc danh mục phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

+ Có dự án đầu tư chăn nuôi tại địa điểm mới phải đảm bảo quy mô chăn nuôi trang trại quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đáp ứng các khoảng cách an toàn theo quy định hiện hành (Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT).

+ Hoàn tất thủ tục xây dựng chuồng trại, thủ tục về môi trường theo quy định tại địa điểm mới.

b) Hỗ trợ lãi suất vay đầu tư dự án chăn mới.

- Mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay theo hợp đồng vay vốn trong hai năm đầu, 50% lãi suất vốn vay trong năm thứ ba. Mức hỗ trợ không quá 300 triệu đồng

đối với trang trại quy mô lớn, 150 triệu đồng đối với trang trại quy mô vừa, 60 triệu đồng đối với trang trại quy mô nhỏ. Mức lãi suất được hỗ trợ theo hợp đồng tín dụng nhưng tối đa không vượt quá lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại từng thời kỳ. Thời gian hỗ trợ lãi suất là thời gian vay thực tế ghi trên hợp đồng tín dụng.

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Các cơ sở chăn nuôi thuộc danh mục phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

+ Có dự án đầu tư chăn nuôi tại địa điểm mới phải đảm bảo quy mô chăn nuôi trang trại quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đáp ứng các khoảng cách an toàn theo quy định hiện hành (Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT).

+ Hoàn tất thủ tục xây dựng chuồng trại, thủ tục về môi trường theo quy định tại địa điểm mới.

## **Điều 2. Kinh phí thực hiện**

Ngân sách tỉnh, huyện đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực thuộc không được phép chăn nuôi, cụ thể:

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ cho các trang trại quy mô lớn.
2. Ngân sách huyện hỗ trợ cho các trang trại quy mô vừa, trang trại quy mô nhỏ và quy mô hộ gia đình.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:
  - a) Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.
  - b) Cân đối nguồn ngân sách địa phương để bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi không được phép chăn nuôi theo quy định này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện, giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa....Kỳ họp thứ.....thông qua ngày .....tháng.....năm.....và có hiệu lực từ ngày...../.

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2430 /BC-SNN

Đồng Nai, ngày 11 tháng 6 năm 2020

### BÁO CÁO

**Tổng hợp các ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

Thực hiện Văn bản số 741/UBND-THNC ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện các nội dung liên quan đến lập danh mục văn bản quy định chi tiết những nội dung được giao tại các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết) và đã gửi các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan góp ý dự thảo Nghị quyết lần 1 (Văn bản số 691/SNN-CNTY 02/3/2020).

Ngày 28/4/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Văn bản số 1710/SNN-CNTY gửi các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan góp ý dự thảo Nghị quyết lần 2.

Ngày 28/4/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Văn bản số 1714/SNN-CNTY gửi Văn phòng UBND tỉnh đề nghị đăng tải nội dung dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 2) để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân.

Ngày 03/6/2020, Văn phòng UBND tỉnh có Văn bản số 1287/VP-CTTĐT về việc tổng hợp lấy ý kiến nhân dân đối với nội dung dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi, trong đó Văn phòng UBND tỉnh xác định không nhận được ý kiến góp ý nào đối với dự thảo Nghị quyết.

Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo Nghị quyết như sau:

Tổng số các đơn vị đã gửi văn bản góp ý dự thảo Nghị quyết: 11, trong đó: 11 cơ quan, đơn vị, trong đó:

- 8/11 đơn vị thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.
- 3/11 đơn vị có ý kiến góp ý một số nội dung dự thảo Nghị quyết.

*(Bảng tổng hợp ý kiến góp ý đính kèm)*

Trên đây là báo cáo kết quả tổng hợp các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương về Dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di

dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Các phòng: TCCB, KHTC Sở;
- Lưu: VT, CCCNTY.

01

**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Thành Vinh*



## BÁO CÁO

**Tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

(Đính kèm theo Văn bản số 2430 /SNN-CNTY ngày 11 / 6 /2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

| Số TT | Đơn vị                                     | Số văn bản                         | Nội dung góp ý                                                                                                                                                                                                                                 | Tiếp thu, giải trình                                                                                                                                       |
|-------|--------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1     | Sở Khoa học và Công nghệ                   | 747/SKHCN-QLK<br>Ngày 06/5/2020    | Thông nhất dự thảo Nghị quyết                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                            |
| 2     | Phòng Kinh tế Biên Hòa                     | 271/PKT<br>ngày 08/5/2020          | Thông nhất với bố cục nội dung bản dự thảo                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                            |
| 3     | Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai | 588/ĐNA-TH<br>ngày 05/05/2020      | Ngân hàng Nhà nước cơ bản nhất trí với Dự thảo lần 2; Riêng các nội dung liên quan đến tín dụng thực hiện cho vay căn cứ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quy định nội bộ của tổ chức tín dụng và các quy định khác có liên quan |                                                                                                                                                            |
| 4     | UBND huyện Nhơn Trạch                      | 3912/UBND-NN<br>ngày 11/5/2020     | Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT dự thảo thêm Nghị quyết theo phương án 2 và báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp để HĐND tỉnh quyết định lựa chọn phương án thực hiện.                                                                              | Không tiếp thu do trong báo cáo đánh giá tác động của chính sách đã có phương án 2 và trong dự thảo Nghị quyết chỉ được lựa chọn 01 phương án phù hợp nhất |
| 5     | Sở Công thương                             | 1923/SCT-KH<br>ngày 06/5/2020      | Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                            |
| 6     | Sở Thông tin và Truyền thông               | 1174/STTTT-TT ngày<br>05/05/2020   | Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                            |
| 7     | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội        | 1605/LĐTBXH-CSLĐ<br>Ngày 08/5/2020 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nhất trí nội dung dự thảo Nghị quyết                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |
| 8     | Công an tỉnh                               | 1002/CAT-PA04<br>ngày 06/5/2020    | Trên cơ sở Văn bản góp ý số 437/CAT-PA04 ngày 03/3/2020 của Công an tỉnh Đồng Nai (lần 1), Công an tỉnh thống nhất nội dung Dự thảo (lần 2)                                                                                                    |                                                                                                                                                            |
| 9     | UBND huyện Trảng Bom                       | 5452/UBND-KT<br>ngày 12/5/2020     | Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                            |

|    |                                   |                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|-----------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Phòng Nông nghiệp huyện Định Quán | 85/PNN&PTNT<br>07/5/2020       | - Tại điều 1 dự thảo Nghị quyết đề nghị điều chỉnh thành “Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai...”                                                                      | Không tiếp thu do Khoản 1, Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh) của Dự thảo Nghị quyết đã quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với các cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai |
|    |                                   |                                | - Tại Khoản 4, Điều 1 của Dự thảo Nghị quyết đề nghị làm rõ nội dung “thời gian hỗ trợ”                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tiếp thu: đã bố thời gian hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                                           |
| 11 | UBND TP Long Khánh                | 1337/UBND-NN ngày<br>04/5/2020 | - Tại tiêu đề Nghị quyết chỉnh sửa “Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” thành “ <i>Quy định chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai</i> ”                                                 | Không tiếp thu do tiêu đề và nội dung quy định tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết chỉnh sửa theo ý kiến góp ý lần 1 của Sở Tư pháp và nó cũng phù hợp với nội dung của dự thảo Nghị quyết                                                                                                                  |
|    |                                   |                                | - Tại Điều 1 chỉnh sửa “Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời đối với cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” thành “ <i>Quy định chính sách hỗ trợ di dời đối với cơ sở chăn nuôi đang hoạt động sản xuất trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai</i> ” |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|    |                                   |                                | - Bổ sung hướng dẫn xử lý đối với những trường hợp không chấp hành việc di dời hoặc ngừng hoạt động chăn nuôi.                                                                                                                                                                                                                                          | - Không tiếp thu do Quy định xử lý các trường hợp không di dời thuộc thẩm quyền của Chính phủ và có trong dự thảo Nghị định xử lý vi phạm trong lĩnh vực chăn nuôi                                                                                                                                        |

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Số: 3239/BC-SNN

Đồng Nai, ngày 04 tháng 8 năm 2020

### BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về Dự thảo Nghị quyết  
Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không  
được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Để bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 10/6/2020 Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Văn bản số 2385/SNN-CNTY gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ đề nghị xây Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 08/7/2020, Sở Tư pháp có Văn bản số 158/BC-STP báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung theo ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp. Đối với các nội dung không tiếp thu, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo giải trình như sau:

#### 1. Về nội dung chính sách tại báo cáo đánh giá tác động chính sách

##### a) Tại khoản 3 mục II

**Ý kiến góp ý:** Tại điểm a khoản 3.1 về hỗ trợ chi phí di dời cơ sở chăn nuôi, mức hỗ trợ 4 triệu đồng/cơ sở đến 6 triệu đồng/cơ sở. Mức hỗ trợ này được cơ quan soạn thảo đề xuất trên cơ sở Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND. Tuy nhiên, đến nay Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND cũng đã thực hiện 7 năm, chi phí thực hiện di dời theo giá thị trường là không phù hợp (tháo dỡ, thuê vận chuyển...). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc đề xuất mức hỗ trợ phù hợp hơn.

*\* Nội dung này đơn vị không tiếp thu*

##### Giải trình lý do:

- Chi phí hỗ trợ di dời phụ thuộc chủ yếu vào giá nhiên liệu, tuy nhiên giá xăng RON 92 thời điểm tháng 7 năm 2013 là 24.570 đồng, đang cao hơn giá xăng hiện nay (14.400 đồng).

- Mức hỗ trợ 4 triệu đồng/cơ sở theo Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh đối với cơ sở có quy mô dưới 1.000 con heo lấy thịt, dưới 20.000 con gia cầm thương phẩm, trong khi đó mức hỗ trợ 4 triệu đồng/cơ sở theo Dự thảo Nghị quyết đối với cơ sở có quy mô dưới 30 đơn vị vật nuôi (tương đương dưới



150 con heo lấy thịt giống ngoại. 6.000 con gà công nghiệp hướng thịt). Như vậy, quy mô hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết nhỏ hơn so với quy mô theo Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh (tức là đối tượng được thụ hưởng chính sách di dời theo dự thảo Nghị quyết cao hơn so với đối tượng thụ hưởng chính sách di dời theo Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh). Mặt khác chính sách hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi không phải hỗ trợ 100% chi phí di dời, mà chỉ hỗ trợ một phần chi phí trong quá trình di dời cơ sở chăn nuôi để tái đầu tư sản xuất chăn nuôi tại địa điểm mới trên địa bàn tỉnh.

**b) Tại khoản 4 mục II:**

**Ý kiến góp ý:** Các chính sách được đề xuất, theo như cơ quan soạn thảo xác định không phát sinh mới thủ tục hành chính, vậy việc hỗ trợ thực hiện các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được thực hiện như thế nào sau khi Nghị quyết được ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể hơn. Đảm bảo chính sách ban hành được khả thi, thực hiện thuận lợi.

*\* Nội dung này đơn vị không tiếp thu*

**Giải trình lý do:** Việc hỗ trợ được thực hiện dựa vào hồ sơ xây dựng chuồng trại, thủ tục về môi trường theo quy định tại địa điểm mới và hợp đồng vay vốn nên không phát sinh các thủ tục mới.

**2. Đối với dự thảo Tờ trình**

**Ý kiến góp ý:** Tại khoản 1 mục III: đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát nội dung tại dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách, Tờ trình, Nghị quyết để quy định thống nhất phạm vi đối với các cụm từ sau: Cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, trang trại chăn nuôi hoặc có quy định chung cho các đối tượng, vì tại dự thảo Nghị quyết phạm vi chỉ quy định chung là cơ sở chăn nuôi nhưng tại nội dung hỗ trợ được chia theo hộ chăn nuôi và trang trại chăn nuôi theo quy mô.

*\* Nội dung này đơn vị không tiếp thu*

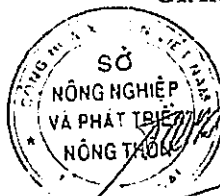
**Giải trình lý do:** Theo quy định tại khoản 3, Điều 3 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP quy định cơ sở chăn nuôi bao gồm: Chăn nuôi trang trại quy mô lớn, quy mô vừa, quy mô nhỏ; chăn nuôi nông hộ.

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Phòng KHTC, TCCB Sở;
- Lưu: VT, CCCNTY. 01

**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Thành Vinh*